

Bản án số: 269/2021/HS-ST

Ngày: 09/12/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Giáo.

2. Ông Nguyễn Tùng.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Châu Mai Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 655/2021/HSST ngày 21/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4379/2021/QĐXXST-HS ngày 22/11/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Quỳnh N, sinh năm 1994 tại Tiền Giang; nơi thường trú: Tổ 24, Ấp A, xã A1, huyện C, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở: 21/6/8 đường T, phường T1, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị P; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt, tạm giam ngày 30/7/2020 (có mặt).

Người bào chữa: Luật sư Đoàn Anh Phương Vũ thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quỳnh N (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Cao Lâm V, sinh năm: 1992; trú tại: Số 2 Đ, Tổ 1, Khu phố A, thị trấn Đ, huyện Đ1, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

2. Ông Cao Lâm V1, sinh năm: 1989; trú tại: trú tại: Số 2 Đ, Tổ 1, Khu phố A, thị trấn Đ, huyện Đ1, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 30 ngày 30/7/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an Quận 7 kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Quỳnh N có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán cho khách, thu giữ tại vị trí ba ga xe gắn máy biển số 86B8-133.24 mà N điều khiển có 01 thùng carton bên trong đựng 01 gói nylon chứa 100 viên nén màu cam kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 39,4820g, loại Methamphetamine và 01 túi nylon chứa tinh thể không màu kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,9740g, loại Ketamine; Tại túi quần phía trước bên trái mà N đang mặc có 01 túi nylon chứa 17 viên nén màu cam kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 7,0218g, loại Methamphetamine và 01 túi nylon chứa tinh thể không màu kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,9780g, loại Ketamine (Kết luận giám định số 1314/KLGD-H ngày 07/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tp. Hồ Chí Minh (BL 67)).

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Quỳnh N tại nhà số 21/6/8 đường Tân Mỹ, phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh không phát hiện, thu giữ gì.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Quỳnh N khai nhận: khoảng đầu năm 2020, do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên N đã nảy sinh ý định mua ma túy để bán lại cho khách kiếm lời. N đã mua ma túy của Tâm (không rõ lai lịch) và bán lại cho Nhi (không rõ lai lịch) 01 lần, cụ thể: trưa ngày 28/7/2020, N nhận được điện thoại của Nhi đặt mua thuốc lắc và 02 gói ma túy “khay”, N báo giá là 42.000.000 đồng. Nhi đồng ý và dặn N chuyển ma túy theo đường xe khách Hoa Mai từ Thành phố Hồ Chí Minh về tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cho Nhi. Sau đó, N liên lạc với Tâm để đặt mua số lượng ma túy như trên với giá là 32.000.000 đồng và nhắn thông tin số tài khoản ngân hàng của Tâm cho N thanh toán. Do N không đủ tiền nên gọi điện thoại cho Võ Văn Trường là bạn mượn số tiền 28.000.000 đồng. Sáng ngày 30/7/2020, Tâm liên lạc hẹn N đến chân cầu Nguyễn Văn Cừ, Quận 8 lấy ma túy. Tại đây, N gặp và nhận ma túy từ một người đàn ông (không rõ lai lịch). Sau khi nhận ma túy, N đem về nhà tại 21/6/8 đường Tân Mỹ, phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh để đếm lại thì phát hiện 03 viên thuốc lắc bị vỡ vụn nên bỏ đi, còn lại 117 viên thuốc lắc và 02 gói ma túy “khay”, N đem cất giấu. Tối ngày 30/7/2020, N mượn xe của bạn là Cao Lâm V1 chạy về nhà mang ma túy chia ra cất giấu tại ba ga của chiếc xe và túi quần phía trước bên trái đang mặc đến trạm xe Hoa Mai gửi ma túy về tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cho Nhi như đã thỏa thuận. Khi N điều khiển xe gắn máy đi giao thì bị kiểm tra, phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Đối với Võ Văn Trường là người đã cho N mượn tiền, Trường khai ngày 30/7/2020, N có liên lạc và mượn Trường số tiền 28.000.000 đồng để giải quyết việc gia đình và hứa 01 tháng sau sẽ trả lại nên Trường đồng ý và chuyển tiền cho N, việc N sử dụng tiền để mua ma túy Trường không biết. Lời khai của Trường phù hợp với lời khai của N.

Đối với tài khoản số 0911.0000.44004 mở tại ngân hàng Vietcombank do Tâm cung cấp cho N, kết quả xác minh chủ tài khoản tên Dương Đình Sơn (sinh

năm: 1994, HKTT: Ấp Cọ Dầu 2, xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: 62D/28 Nguyễn Hồng, phường 11, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh). Qua xác minh tại xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xác định Sơn đã bỏ đi khỏi địa phương, không rõ đi đâu; tại địa chỉ 62D/28 Nguyễn Hồng, phường 11, quận Bình Thạnh không có ai tên Dương Đình Sơn cư trú. Cơ quan điều tra đã đăng thông tin trên báo truy tìm Dương Đình Sơn, tuy nhiên đến nay Sơn chưa đến làm việc.

Vật chứng vụ án, thu giữ:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1314(1)/2020-Q7, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn và cán bộ điều tra Vũ Mạnh Cường, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi giám định.

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1314(2)/2020-Q7, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn và cán bộ điều tra Vũ Mạnh Cường, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi giám định.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, 01 thùng giấy màu nâu, 01 hộp mì màu nâu

- 01 xe gắn máy biển số 86B8-133.24.

Tại bản Cáo trạng số 236/CT-VKS-P1 ngày 29/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Quỳnh N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Quỳnh N khai nhận: về nội dung sự việc, diễn biến các hành vi như nội dung cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình.

Sau khi kiểm tra toàn bộ lời khai của bị cáo cùng với các tài liệu chứng cứ khác được đưa ra xem xét tại phiên tòa; đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Quỳnh N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Quỳnh N từ 16 đến 17 năm tù; buộc bị cáo phải nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước. Đồng thời, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Luật sư Đoàn Anh Phương Vũ trình bày bài bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố. Chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là lao động chính trong gia đình. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Quỳnh N thống nhất với lời bào chữa của vị luật sư, không tranh luận gì thêm.

Trong phần nói lời sau cùng, bị cáo Nguyễn Quỳnh N thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình, hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, luật sư và bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quỳnh N không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Luật sư bào chữa cho bị cáo không có ý kiến về quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Quỳnh N đã khai nhận toàn bộ những hành vi sai trái do bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở xác định: Nguyễn Quỳnh N đã mua ma túy từ một đối tượng tên Tâm (không rõ lai lịch) để mang bán cho đối tượng tên Nhi (không rõ lai lịch) nhằm kiếm lời. Sáng ngày 30/7/2020, N đến khu vực chân cầu Nguyễn Văn Cừ, Quận 8 nhận ma túy từ một người đàn ông (không rõ lai lịch) rồi đem về chỗ ở cất giữ. Khoảng 21 giờ 30 ngày 30/7/2020, N mượn xe gắn máy của bạn là Cao Lâm V1 và điều khiển xe gắn máy biển số 86B8-133.24 đến trạm xe Hoa Mai gửi ma túy về tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cho Nhi như đã thỏa thuận. Khi đi đến trước siêu thị Lotte Mart, phường Tân Hưng, Quận 7 thì bị kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật. Thu giữ tại vị trí ba ga xe gắn máy 01 thùng carton bên trong đựng 01 gói nylon chứa 100 viên nén màu cam, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 39,4820g, loại Methamphetamine và 01 túi nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,9740g, loại Ketamine. Thu giữ trong túi quần phía trước bên trái N đang mặc 01 túi nylon chứa 17 viên nén màu cam, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 7,0218g, loại Methamphetamine và 01 túi nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,9780g, loại Ketamine. Tổng khối lượng ma túy ở thể rắn, bị thu giữ khi bắt quả tang là 46,5038g loại Methamphetamine và 19,952g loại Ketamine (Theo Kết luận giám định số 1314/KLGD-H ngày 07/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

Với hành vi cất giữ 46,5038g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine và 19,952g ma túy ở thể rắn, loại Ketamine, mục đích để bán cho người khác nhằm kiếm lời, đã có cơ sở để tuyên bố bị cáo Nguyễn Quỳnh N. phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, không những gây mất trật tự trị an, sức khỏe con người, làm lây lan tệ nạn nghiện ngập trong xã hội mà còn gây khó khăn trong việc phòng chống tội phạm về ma túy và các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra để răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Đồng thời áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 buộc bị cáo phải nộp phạt bổ sung một khoản tiền để sung vào ngân sách nhà nước.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên áp dụng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đối với Võ Văn Trường là người đã cho N mượn số tiền 28.000.000 đồng để giải quyết việc gia đình, Trường không biết N mượn tiền để mua ma túy. Lời khai của Trường phù hợp với lời khai của bị cáo N, Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Đối với các đối tượng tên Tâm và Nhi do N khai không rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý là đúng quy định.

Đối với số tài khoản 0911.0000.44004 mở tại ngân hàng Vietcombank, N khai nhận là tài khoản của Tâm cung cấp để ngân chuyển trả tiền mua ma túy. Kết quả xác minh chủ tài khoản tên Dương Đình Sơn, sinh năm: 1994, HKTT: Ấp Cọ Dầu 2, xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: 62D/28 Nguyễn Hồng, phường 11, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh. Xác minh tại xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xác định Sơn đã bỏ đi khỏi địa phương, không rõ đi đâu; không có ai tên Dương Đình Sơn cư trú tại địa chỉ 62D/28 Nguyễn Hồng, phường 11, quận Bình Thạnh. Cơ quan điều tra đã đăng thông tin trên báo truy tìm Dương Đình Sơn, khi nào xác định được thì xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với các gói ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và thùng giấy carton, hộp mì màu nâu là vật dụng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động, bị cáo khai nhận dùng để liên lạc mua bán ma túy, đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 xe gắn máy biển số 86B8-133.24, có số khung, số máy nguyên thủy. Kết quả xác minh xe do Cao Lâm V đứng tên sở hữu. V khai cho anh ruột là Cao Lâm V1 mượn để làm phương tiện đi lại. Ngày 30/7/2020, V1 gặp N tại quán cà phê thì N có hỏi mượn xe đi công việc nên V1 đồng ý. Việc N mượn xe để đi giao dịch mua bán ma túy, V1 không biết, lời khai của V1 và N phù hợp với nhau. Do vậy, cần trả lại xe gắn máy trên cho chủ sở hữu là ông Cao Lâm V.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Quỳnh N 15 (mười lăm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2020.

Buộc bị cáo phải nộp 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thùng giấy carton; 01 hộp mì màu nâu; 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1314(1)/2020-Q7, có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn (PC09), đồng chí Vũ Mạnh Cường cán bộ Phòng PC04 và chữ ký của Nguyễn Quỳnh N, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi giám định; 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1314(2)/2020-Q7, có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn (PC09), đồng chí Vũ Mạnh Cường cán bộ Phòng PC04 và chữ ký của Nguyễn Quỳnh N, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi giám định.

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu hồng model A1661 FCCID BCG-E3087.

- Trả lại cho ông Cao Lâm V: 01 xe hai bánh gắn máy, nhãn hiệu: Yamaha, số loại: Exciter, dung tích xi lanh 134, biển số 86B8-133.24, SK: RLCE55P10CY105269, SM: 55P1-105287 (không gương, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra).

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2021/275 ngày 12/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THA-DS; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (2)
- Phòng THA-HS; (1)
- Phòng PC 53-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Sở tư pháp; (1)
- Luật sư, đương sự; (3)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (P/21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên